TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11-TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2026/HNGĐ–ST
Ngày: 16 - 01 -2026
V/v tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Kim Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Thà;

2. Bà Nguyễn Thị Thân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Công Thái An – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vịnh – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 671/2025/TLST–HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2025 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 135/2025/QĐXXST–HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Huỳnh V**, sinh năm 1979;

Cư trú tại: Tổ A, ấp G, xã T, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

2. Bị đơn: Anh **Lại Văn S**, sinh năm 1978;

Cư trú tại: Tổ A, ấp G, xã T, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn – chị Nguyễn Thị Huỳnh V trình bày:

- Về hôn nhân: Chị và anh Lại Văn S chung sống vợ chồng từ năm 1999, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh ngày 12/10/2010. Hôn nhân tự nguyện. Quá trình chung sống vợ chồng sống không hạnh phúc do anh S đi làm không mang tiền về lo cho gia đình, anh S cũng thường hay

xúc phạm chửi chị, ngày nào cũng uống rượu khuya 22 giờ đến 23 giờ mới về đến nhà. Nay chị không thể tiếp tục tình trạng này nữa nên yêu cầu ly hôn với anh S.

- Về con chung: Chị và anh S có 02 con chung là cháu Lại Hoàng P, sinh ngày 11/01/2000 và cháu Lại Hoàng L, sinh ngày 24/4/2003. Con chung đều đã trưởng thành, trên 18 tuổi tự lao động nuôi sống bản thân nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, biên bản hòa giải, bị đơn – anh Lại Văn S trình bày:

- Về hôn nhân: Anh và chị Nguyễn Thị Huỳnh V tự nguyện chung sống vợ chồng từ năm 1999, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh ngày 12/10/2010. Hôn nhân tự nguyện. Đúng là 02 tháng nay anh không mang tiền về cho vợ, anh cũng thường uống rượu về khuya, khi có rượu thì có xúc phạm vợ. Hiện vợ chồng vẫn sống cùng nhà. Nay anh sẽ khắc phục để xin đoàn tụ vợ chồng, anh không đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Lại Hoàng P, sinh ngày 11/01/2000 và cháu Lại Hoàng L, sinh ngày 24/4/2003. Con chung đều đã trưởng thành, trên 18 tuổi nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn chị V: Vẫn giữ yêu cầu khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh S.

- Bị đơn anh S: Vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh phát biểu ý kiến:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt nội quy phiên tòa.

+ Về nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Huỳnh V, chị V được ly hôn với anh Lại Văn S. Ghi nhận 02 con chung đã đều đã trưởng thành, trên 18 tuổi tự lao động nuôi sống bản thân nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết; tài sản chung và nợ chung chị V và anh S không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết. Chị V chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Tòa án nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh nhận định:

[1] Về tố tụng: anh Lại Văn S là bị đơn có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt, căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh S.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Huỳnh V và anh Lại Văn S tự nguyện chung sống với nhau từ năm 1999, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T (nay là xã T), tỉnh Tây Ninh ngày 12/10/2010. Đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Căn cứ vào trình bày của nguyên đơn, bị đơn và kết quả xác minh tại địa phương, Hội đồng xét xử thấy rằng: Cuộc sống vợ chồng của chị V và anh S mâu thuẫn phát sinh do anh S không lo cho gia đình, thường xuyên uống rượu và có xúc phạm chị V là đúng sự thật. Chị V, anh S đã vi phạm Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình về việc vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ thực hiện các công việc trong gia đình. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị V, anh S mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu của chị V, chị V được ly hôn với anh S.

[3] Về con chung: Chị V, anh S có 02 con chung là cháu Lại Hoàng P, sinh ngày 11/01/2000 và cháu Lại Hoàng L, sinh ngày 24/4/2003. Con chung đều đã trưởng thành chị V, anh S không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử đặt ra xem xét.

[4] Về sản chung, nợ chung: Chị V, anh S không yêu cầu giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Huỳnh V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng theo Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

[6] Do đó đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Tây Ninh là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Huỳnh V được ly hôn với anh Lại Văn S.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Huỳnh V và anh Lại Văn S có 02 con chung là cháu Lại Hoàng P, sinh ngày 11/01/2000 và cháu Lại Hoàng L, sinh ngày

24/4/2003. Hiện con chung đã trưởng thành chị V, anh S không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Huỳnh V và anh Lại Văn S không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Huỳnh V phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0010973 ngày 06/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh. Chị V đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ./.

***Nơi nhận*:**
- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 11-TN;
- THA DS tỉnh Tây Ninh;
- Đương sự;
- UBND xã Thạnh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Mai Thị Kim Thu